

THÔNG BÁO

Về việc bán tài sản thanh lý theo phương thức chỉ định

Kính gửi: Quý khách hàng

Đại học Công nghiệp Hà Nội thông báo về việc thanh lý tài sản, công cụ dụng cụ theo phương thức bán chỉ định như sau:

1. Tổ chức thực hiện bán tài sản

- Cơ quan có tài sản bán: Đại học Công nghiệp Hà Nội
- Địa chỉ: Số 98 đường Cầu Diễn, phường Tây Tựu, Thành phố Hà Nội
- Giá khởi điểm bán thanh lý là: **267.591.250** đồng.

Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi bảy triệu, năm trăm chín mươi một nghìn, hai trăm năm mươi đồng.

(Đơn giá khởi điểm và tổng giá trị khởi điểm tại Phụ lục II đính kèm)

- Hình thức hợp đồng: Theo đơn giá cố định
- Hình thức bán thanh lý: Bán chỉ định.
- Hình thức nộp tiền: Chuyển khoản
- Địa điểm lưu trữ tài sản: Số 98 đường Cầu Diễn, phường Tây Tựu, Thành phố Hà Nội

2. Quy định bán tài sản theo phương thức bán chỉ định

Được thông báo công khai tại trụ sở Đại học Công nghiệp Hà Nội Số 98 đường Cầu Diễn, phường Tây Tựu, Thành phố Hà Nội; đăng tải trên cổng thông tin điện tử của Đại học Công nghiệp Hà Nội.

Cá nhân, tổ chức tham dự phải tuân thủ các quy định tại phụ lục I kèm theo

3. Chi tiết thông tin liên hệ:

- Ban Cơ sở vật chất, Đại học Công nghiệp Hà Nội
- Địa chỉ: Số 98 đường Cầu Diễn, phường Tây Tựu, Thành phố Hà Nội
- Điện thoại liên hệ: ông Khuất Đức Dương, số điện thoại: 0984.431.789

Ban Cơ sở vật chất, Đại học Công nghiệp Hà Nội thông báo để các tổ chức và cá nhân có nhu cầu mua tài sản thanh lý biết, tham gia.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: CSVC.

TRƯỞNG BAN



Lê Văn Thái

Phụ lục I: QUY ĐỊNH CHI TIẾT VÀ ĐIỀU KHOẢN THỰC HIỆN

(Kèm theo Thông báo số 15./ ĐHCN-CSVC(A) ngày 26 tháng 08 năm 2026)

Điều 1. Điều kiện tham gia

Trước khi nộp hồ sơ đăng ký, người mua nên khảo sát thực tế tài sản thanh lý để đánh giá chính xác khối lượng và xác định giá mua phù hợp.

- **Hình thức nộp hồ sơ:** Trường chỉ tiếp nhận hồ sơ giấy trực tiếp trước

16 giờ 00 phút ngày 28 tháng 08 năm 2026 theo địa chỉ: Ban Cơ sở vật chất - Phòng số 103A tầng 1 nhà A3 – Số 298, đường Cầu Diễn - phường Tây Tựu – TP. Hà Nội.

- **Quy định về hồ sơ:** Người mua gửi hồ sơ các giấy tờ gồm:

(1) Đơn đăng ký mua tài sản thanh lý đã điền đầy đủ thông tin cá nhân, tổ chức, giá mua tài sản thanh lý và ký tên (có mẫu kèm theo)

(2) Bản sao giấy CCCD (nếu là cá nhân) hoặc giấy đăng ký kinh doanh (nếu là hộ kinh doanh) hoặc giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh (nếu là tổ chức) có chứng thực còn thời hạn sử dụng;

(3) Chứng từ chuyển khoản tiền đặt cọc (Giấy nộp tiền/Ủy nhiệm chi).

Người tham gia đăng ký mua tài sản thanh lý bắt buộc nộp khoản tiền đặt cọc: **26.000.000 đồng** (Bằng chữ: Hai mươi sáu triệu đồng chẵn./.) trước khi nộp hồ sơ đăng ký mua tài sản.

Tài khoản nhận tiền đặt cọc:

Chủ tài khoản: ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP HÀ NỘI

Số tài khoản: 3100211001012 tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh Từ Liêm

Nội dung chuyển khoản: ĐẶT CỌC MUA TÀI SẢN THANH LÝ - [TÊN TỔ CHỨC/CÁ NHÂN THAM GIA]

(4) Bản trả giá chi tiết từng hạng mục, có tính tổng giá trị cả gói (có mẫu kèm theo)

Điều 2: Người không được tham gia mua tài sản

- Người không có năng lực hành vi dân sự, người bị mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự, người có khó khăn trong nhận thức, làm chủ hành vi hoặc người tại thời điểm đăng ký mua tài sản không nhận thức, làm chủ được hành vi của mình;

- Người có thẩm quyền quyết định bán tài sản; người trực tiếp thẩm định giá tài sản thanh lý, đánh giá lại giá trị tài sản;

- Cha, mẹ, vợ, chồng, con, anh ruột, chị ruột, em ruột của người có thẩm quyền quyết định bán tài sản; người trực tiếp thẩm định giá tài sản thanh lý.

Điều 3. Nguyên tắc lựa chọn và nghĩa vụ của bên mua

Việc lựa chọn người mua được thực hiện theo nguyên tắc người trả giá mua hợp lệ và cao nhất, cụ thể:

1. Căn cứ xác định đơn vị được quyền mua: Là đơn vị trả mức giá trọn gói (cộng mức giá từng hạng mục) cao hơn giá khởi điểm và cao nhất.

2. Trường hợp có nhiều người cùng trả cùng mức giá mua, Nhà trường sẽ mời người mua chuyển cọc và nộp hồ sơ sớm nhất (được xác nhận nộp hồ sơ về Đại học Công nghiệp Hà Nội theo danh sách nhận hồ sơ).

3. Trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả, bên trúng mua phải có mặt tại Nhà trường để ký Hợp đồng mua bán tài sản thanh lý. Trường hợp cá nhân, tổ chức mua tài sản xếp hạng đầu tiên không đến ký hợp đồng thì coi như hủy quyền mua tài sản. Cá nhân, tổ chức xếp hạng tiếp theo (nếu có) sẽ được quyền mua tài sản.

Điều 4. Xác định giá trị hợp đồng và hình thức, phương thức thanh toán.

Hình thức hợp đồng: Hợp đồng theo đơn giá cố định. Đơn giá của cá nhân, tổ chức trả giá được sử dụng để xác định giá trị hợp đồng thực tế.

Giá trị hợp đồng thực tế: Là tổng giá trị tài sản thanh lý của tất cả các hạng mục tài sản. Giá trị mỗi hạng mục được xác định trên cơ sở khối lượng, số lượng thực tế nhân với đơn giá trúng đấu giá tương ứng của từng hạng mục (khối lượng, số lượng trong thông báo chỉ là số liệu dự kiến).

Hình thức thanh toán: Chuyển khoản vào tài khoản chỉ định của Đại học Công nghiệp Hà Nội bằng tiền Đồng Việt Nam (VND).

Phương thức thanh toán: Sau khi ký kết Hợp đồng, Bên mua có trách nhiệm tiến hành cân, đo, kiểm đếm lại khối lượng, số lượng thực tế của toàn bộ tài sản thanh lý dưới sự chứng kiến, giám sát của Bên bán; kết quả được các bên ký xác nhận tại Biên bản bàn giao. Bên mua có trách nhiệm thanh toán 100% Giá trị hợp đồng thực tế cho Nhà trường bằng hình thức chuyển khoản trước khi vận chuyển tài sản thanh lý ra khỏi Trường.

Điều 5. Quy định về thu gom, vận chuyển

1. Bên mua có trách nhiệm tự chuẩn bị nhân lực, phương tiện để thực hiện việc tháo dỡ, thu gom, đóng gói và vận chuyển toàn bộ lô tài sản.

2. Toàn bộ lô tài sản phải được vận chuyển ra khỏi khu vực của Nhà trường trong thời hạn 20 ngày làm việc kể từ ngày ký Hợp đồng. Lô tài sản bao gồm cả những tài sản không còn giá trị sử dụng, hư hỏng (nếu có), không còn nguyên vẹn. Bên mua không được quyền lựa chọn, từ chối nhận bất kỳ tài sản nào trong danh mục.

3. Quy định về xử lý phế liệu, rác thải: Đối với các loại tài sản là phế liệu, vật tư thu hồi không thể tái sử dụng (được xác định là rác thải), Bên mua có trách nhiệm:

- Thu gom và vận chuyển đi xử lý, tiêu hủy tại đúng nơi quy định của pháp luật về Bảo vệ môi trường.

- Nghiêm cấm hành vi vứt bỏ bừa bãi trong khuôn viên Nhà trường, khu vực công cộng hoặc đổ trộm ra môi trường trái phép. Bên mua phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu để xảy ra vi phạm về môi trường.

4. Mọi chi phí vận chuyển, nhân công bốc dỡ, rủi ro trong quá trình tháo dỡ, vận chuyển thuộc trách nhiệm của bên mua.

Điều 6: Xử lý tiền đặt cọc

1. Trường hợp không trúng đấu giá

Nhà trường cam kết sẽ hoàn trả tiền đặt cọc trong vòng 07 ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả cho tất cả các đơn vị không được lựa chọn.

Hình thức hoàn trả tiền cọc: Chuyển khoản vào tài khoản ngân hàng mà Người đăng ký đã kê khai tại Đơn đăng ký mua.

Trách nhiệm của người đăng ký:

- Người đăng ký phải đảm bảo thông tin tài khoản nhận tiền tại Đơn đăng ký là chính xác và chính chủ (trùng tên với người/đơn vị đăng ký).

- Nhà trường không chịu trách nhiệm về sự chậm trễ hoặc thất lạc nếu người đăng ký cung cấp sai thông tin tài khoản thụ hưởng.

2. Trường hợp trúng đấu giá

a) Trường hợp thực hiện đúng các điều khoản của Hợp đồng

Khoản tiền đặt cọc đã nộp trước đó được Nhà trường giữ lại để bảo đảm thực hiện hợp đồng. Khoản này KHÔNG được khấu trừ vào tiền mua tài sản. Số tiền này sẽ được hoàn trả sau khi bên mua hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp đồng (đã thanh toán đủ 100% hợp đồng, thu gom, vận chuyển hết tài sản, bàn giao mặt bằng và ký biên bản thanh lý hợp đồng).

b) Các Trường hợp vi phạm

- Nếu bên trúng mua từ chối ký Hợp đồng trong vòng 05 ngày làm việc theo quy định tại Điều 3. Toàn bộ số tiền đặt cọc tương ứng Nhà trường sẽ không hoàn trả.

- Nếu bên trúng mua ký Hợp đồng nhưng không thực hiện nghĩa vụ thanh toán 100% hoặc không thu gom, vận chuyển đúng hạn: Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt. Toàn bộ tiền đặt cọc và số tiền đã thanh toán (nếu có) Nhà trường sẽ không hoàn trả.

Điều 7. Cam kết thực hiện

Bằng việc nộp hồ sơ đăng ký mua tài sản và chuyển tiền đặt cọc, tổ chức/cá nhân tham gia được thừa nhận là đã đọc, hiểu và đồng ý tuân thủ hoàn toàn các quy định tại Thông báo và văn bản này.

Điều 8. Thời gian công bố kết quả

Nhà trường thực hiện đánh giá hồ sơ và công bố kết quả.

Thời gian công bố kết quả: Trước 16h00 ngày 05 tháng 09 năm 2026 trên Cổng thông tin điện tử của Đại học Công nghiệp Hà Nội.

PHỤ LỤC II: DANH MỤC TÀI SẢN, CÔNG CỤ DỤNG CỤ THANH LÝ

(Kèm theo Thông báo số 25./ĐHCN-CSVC(A) ngày tháng năm 2026)

Đơn vị tính: VNĐ

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
1	Máy tính xách tay các loại	Hỏng nguồn, main và Ổ cứng và cháy màn hình	Cái	3	90.000	270.000
2	Máy vi tính để bàn	Hỏng nguồn, main và Ổ cứng và cháy màn hình	Bộ	368	160.000	58.880.000
3	Máy vi tính để bàn siêu nhỏ	Hỏng ổ cứng, cháy màn hình	Bộ	67	70.000	4.690.000
4	Case máy tính	Hỏng ổ cứng, nguồn và main	Cái	15	80.000	1.200.000
5	Máy in các loại	Hỏng ổ cứng, nguồn và main	Cái	29	90.000	2.610.000
6	Điều hòa không khí 18000BTU	Cháy look, hỏng quạt mát	Bộ	30	900.000	27.000.000
7	Điều hòa không khí 24000BTU	Cháy look, hỏng quạt mát	Bộ	3	600.000	1.800.000
8	Điều hòa không khí 48000BTU	Cháy look, hỏng quạt mát	Bộ	2	800.000	1.600.000
9	Điều hòa không khí 9000BTU	Cháy look, hỏng quạt mát	Bộ	1	550.000	550.000
10	Máy photocopy	Hỏng lõi phần mềm và gây bánh răng kéo giấy	Cái	3	210.000	630.000
11	Máy scan Fujitsu FI-7260	Cháy máy	Cái	1	80.000	80.000
12	Máy phát/quét (phát tần), chức hiển thị số 8205	Hỏng lõi phần mềm và gây bánh răng kéo giấy	Cái	2	80.000	160.000
13	Ti vi các loại	Cháy màn hình	Cái	25	600.000	15.000.000

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
14	Tủ lạnh, máy làm mát Sanaki 2 ngăn	Cháy bo mạch chủ, hỏng quạt mát	Cái	6	80.000	480.000
15	Âm ly các loại	Hỏng, không sử dụng được	Cái	7	90.000	630.000
16	Dàn lạnh Samsung	Cháy look, hỏng quạt mát	Bộ	5	110.000	550.000
17	Dàn nóng samsung	Cháy look, hỏng quạt mát	Bộ	3	300.000	900.000
18	Đầu phát CD	Cháy, hỏng	Cái	1	80.000	80.000
19	Loa chuyên dụng: BMB CSV – 450 (SE)	Hỏng bo mạch, thùng màng loa	Cái	2	80.000	160.000
20	Loa cột treo tường 4.2T	Hỏng bo mạch, thùng màng loa	Cái	2	30.000	60.000
21	Loa kéo	Cháy loa	Cái	4	60.000	240.000
22	Loa toàn dải EV	Mất nguồn, thùng loa	Cái	2	40.000	80.000
23	Màn hình LED Tương tác YOUMAN	Mất nguồn, cháy nguồn	Cái	3	70.000	210.000
24	Máy bán hàng tự động	Hỏng, không sử dụng được	Cái	1	160.000	160.000
25	Máy chiếu các loại	Hỏng bo mạch, hỏng bóng chiếu	Cái	35	40.000	1.400.000
26	Máy may Sirubar L818F	Cháy động cơ và bánh răng kéo chỉ	Cái	10	210.000	2.100.000
27	Máy quay phim các loại	Cháy nguồn, cháy mạch	Cái	3	40.000	120.000
28	Bình nóng lạnh	Cháy nguồn, cháy mạch	Cái	1	50.000	50.000
29	Cây nước nóng các loại	Chập nguồn điện, hỏng look	Cái	3	60.000	180.000
30	Dàn nóng lạnh các loại	Cháy nguồn, cháy mạch	Bộ	6	110.000	660.000
31	Dàn VCD	Cháy nguồn, cháy mạch	Bộ	4	70.000	280.000

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
32	Đầu phát âm thanh bosch	Cháy nguồn, cháy mạch	Bộ	1	35.000	35.000
33	Lò vi sóng	Cháy cuộn dây	Cái	1	35.000	35.000
34	Loa các loại	Chập nguồn điện, hỏng loa	Cái	16	45.000	720.000
35	Máy giặt	Hỏng nguồn, hỏng mạch	Cái	2	90.000	180.000
36	Máy lọc nước các loại	Cháy nguồn, cháy mạch	Cái	4	90.000	360.000
37	Máy nén khí	Cháy nguồn, cháy mạch	Cái	2	110.000	220.000
38	Máy scan	Hỏng cuộn kéo giấy	Cái	1	50.000	50.000
39	Nồi cơm điện	Chập, cháy	Cái	1	30.000	30.000
40	Nồi hấp	Chập, cháy	Cái	1	35.000	35.000
41	Ổn áp lioa	Cháy cuộn dây	Cái	4	80.000	320.000
42	Quạt thông gió	Vỡ hỏng	Cái	12	23.000	276.000
43	Quạt trần	Cháy cuộn dây	Cái	107	90.000	9.630.000
44	Quạt treo tường	Vỡ hỏng	Cái	61	23.000	1.403.000
45	Máy Photocopy Richo	Hỏng cuộn kéo giấy, hỏng mạch điều khiển	Cái	1	210.000	210.000
46	Bàn bóng bàn	Han rỉ	Kg	20	9.500	190.000
47	Bếp công nghiệp 3 lò inox	Han rỉ	Kg	8	9.500	76.000
48	Bộ ánh sáng sân khấu đèn Par	Cháy bóng, vỡ hỏng	Kg	1	9.500	9.500
49	Bộ nguồn thực hành	Hỏng tháo rời thiết bị	Kg	13	9.500	123.500
50	Bơm chân không DOA-P504	Hỏng không sử dụng được	Kg	4	9.500	38.000
51	Bồn rửa inox 2 hộc	Han rỉ, hỏng	Kg	7	9.500	66.500
52	Cân kỹ thuật SPX6201	Han rỉ, hỏng	Kg	0,5	9.500	4.750
53	Dao động ký điện tử tương tự (Analog oscilloscope) OS-5020A	Hỏng học sinh tháo rời thiết bị	Kg	1	9.500	9.500

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
54	Đèn khói	Cháy bóng, vỡ hỏng	Kg	2	9.500	19.000
55	Đèn kỹ xảo biểu diễn sân khấu Led	Cháy bóng, vỡ hỏng	Kg	2,5	9.500	23.750
56	Đèn Moving Head beam 200	Cháy bóng, vỡ hỏng	Kg	12	9.500	114.000
57	Đèn plow chiếu rọi diễn viên	Cháy bóng, vỡ hỏng	Kg	1	9.500	9.500
58	Đồng hồ đo các loại	Hỏng không sử dụng được	Kg	0,3	9.500	2.850
59	Đồng hồ số FLUKE	Hỏng nguồn	Kg	1,5	9.500	14.250
60	Đồng hồ vạn năng kim Sanwa	Vỡ vỏ, hỏng mạch	Kg	0,6	9.500	5.700
61	Khối thực hành các loại	Hỏng không sử dụng được	Kg	52	9.500	494.000
62	Máy đo độ cứng cầm tay	Hỏng không sử dụng được	Kg	5	9.500	47.500
63	Máy hiện sóng Hitachi	Hỏng không sử dụng được	Kg	14	9.500	133.000
64	Máy hiện sóng Tokogawa	Hỏng không sử dụng được	Kg	7	9.500	66.500
65	Máy lọc nước HAOHSING	Hỏng, han rỉ	Kg	45	9.500	427.500
66	Máy phát xung thực hành các loại	Hỏng không sử dụng được	Kg	90	9.500	855.000
67	Máy xung điện cnc	Hỏng không sử dụng được	Kg	100	9.500	950.000
68	Micro các loại	Cháy bộ điều khiển	Kg	1,2	9.500	11.400
69	Mô hình thí nghiệm các loại	Hỏng không sử dụng được	Kg	10	9.500	95.000
70	Modul các loại	Hỏng không sử dụng được	Kg	124	9.500	1.178.000

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
71	Oát kế 1 pha xách tay, kiểu kim	Hỏng không sử dụng được	Kg	1	9.500	9.500
72	Thiết bị điện tử	Hỏng, cháy	Kg	20	9.500	190.000
73	Tủ sắt các loại	Hàn rỉ, hỏng	Kg	2170	9.500	20.615.000
74	Bàn ghế học sinh	Hàn rỉ, hỏng	Kg	2200	9.500	20.900.000
75	Bàn là các loại	Hỏng, cháy	Kg	21	9.500	199.500
76	Bảng fooc các loại	Vỡ, hỏng	Kg	150	9.500	1.425.000
77	Băng tải cho robít Nachi	Cháy cuộn dây	Kg	15	9.500	142.500
78	Bể điều nhiệt	Cháy cuộn dây	Kg	5	9.500	47.500
79	Bếp các loại amiang 250ml, 500ml	Cháy cuộn dây	Kg	2	9.500	19.000
80	Bộ thực hành các loại	Học sinh thực tập, tháo rời thiết bị không sử dụng	Kg	12	9.500	114.000
81	Bơm lốp ô tô mini	Hỏng mạch	Kg	2	9.500	19.000
82	Bồn rửa Inox	Hàn rỉ, hỏng	Kg	7	9.500	66.500
83	Camera các loại	Hàn rỉ, hỏng	Kg	13	9.500	123.500
84	Cân đĩa	Hàn rỉ	Kg	2	9.500	19.000
85	Đài Catset Sony CFD V77S	Hàn rỉ, hỏng	Kg	1	9.500	9.500
86	Đèn sân khấu	Cháy bóng, vỡ hỏng	Kg	5	9.500	47.500
87	Động cơ	Cháy cuộn dây	Kg	15	9.500	142.500
88	Động cơ xăng nổ	Hàn rỉ, cháy hỏng	Kg	275	9.500	2.612.500
89	Ghế đôn	Vỡ hỏng	Kg	52	9.500	494.000
90	Ghế đơn các loại	Hàn rỉ, hỏng	Kg	2100	9.500	19.950.000
91	Giá sắt các loại	Hàn rỉ, hỏng	Kg	125	9.500	1.187.500
92	Giường sắt các loại	Hàn rỉ, hỏng	Kg	63	9.500	598.500

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
93	Kệ sắt các loại	Han rỉ, hỏng	Kg	3	9.500	28.500
94	Két sắt mini	Han rỉ, hỏng	Kg	3	9.500	28.500
95	Khối thực hành các loại	Hỏng không sử dụng được	Kg	2	9.500	19.000
96	Máy biến áp cách ly	Hỏng và han rỉ	Kg	12	9.500	114.000
97	Máy cất nước một lần	Hỏng và han rỉ	Kg	2	9.500	19.000
98	Máy khoan các loại	Han rỉ không dùng được dụng cụ	Kg	9	9.500	85.500
99	Máy khuấy từ gia nhiệt	Hỏng và han rỉ	Kg	6	9.500	57.000
100	Máy phát xung thực hành	Hỏng và han rỉ	Kg	7	9.500	66.500
101	Micro các loại	Hỏng và han rỉ	Kg	19,2	9.500	182.400
102	Mỏ hàn các loại	Hỏng và han rỉ	Kg	12	9.500	114.000
103	Mô hình thực hành	Hỏng không sử dụng được	Kg	159	9.500	1.510.500
104	Phông chiếu	Han rỉ, hỏng	Kg	10	9.500	95.000
105	Robot	Gãy hỏng	Kg	0,5	9.500	4.750
106	Sa bàn điện tổng hợp	Hỏng không sử dụng được	Kg	10	9.500	95.000
107	Swich mạng	cháy	Kg	1	9.500	9.500
108	Thang nhôm	Hỏng và han rỉ	Kg	5	9.500	47.500
109	Thiết bị điện tử	Hỏng không sử dụng được	Kg	15	9.500	142.500
110	Thiết bị điện tử nhỏ	Hỏng không sử dụng được	Kg	0,6	9.500	5.700

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
111	Máy xung điện CNC	Hỏng không sử dụng được	Kg	120	9.500	1.140.000
112	Máy phay CNC	Hỏng không sử dụng được	Kg	1200	9.500	11.400.000
113	Máy hàn HATA HD6000	Hỏng không sử dụng được	Kg	100	9.500	950.000
114	Máy tiện FREJOTH	Hỏng không sử dụng được	Kg	240	9.500	2.280.000
115	Máy tiện các loại FREJOTH	Hỏng không sử dụng được	Kg	200	9.500	1.900.000
116	Máy tiện CNC	Hỏng không sử dụng được	Kg	450	9.500	4.275.000
117	Máy mài phẳng 3725	Cũ, hỏng, tháo dỡ thiết bị	Kg	110	9.500	1.045.000
118	Máy khoan đứng(chỉ có vỏ khung máy)	Hỏng không sử dụng được	Kg	80	9.500	760.000
119	Mâm chia máy phay	Hỏng không sử dụng được	Kg	120	9.500	1.140.000
120	Vỏ máy bào ngang 735	Gãy, hỏng	Kg	120	9.500	1.140.000
121	Vỏ máy tiện (chỉ còn khung máy)	Hỏng không sử dụng được	Kg	90	9.500	855.000
122	Tôn lợp mái, tôn úp nóc	Hỏng không sử dụng được	Kg	450	9.500	4.275.000
123	Thép làm trần thạch cao	Hỏng không sử dụng được	Kg	20	9.500	190.000

TT	Tên tài sản, thiết bị thanh lý	Tình trạng tài sản	Đơn vị tính bán thanh lý	Số lượng/Khối lượng dự kiến thanh lý	Đơn giá khởi điểm	Giá trị khởi điểm
124	Hệ thống bóng đèn nhà đa năng (40 bóng)	Cháy, hỏng	Kg	10	9.500	95.000
125	Sắt vụn bài tập thực hành của sinh viên (cân tính theo số lượng thực tế).	Học sinh thực hành	Kg	1200	9.500	11.400.000
126	Cửa kéo cổng chính bảo vệ Cơ sở 2	Hạn rỉ, hỏng	Kg	20	9.500	190.000
127	Điện thoại bàn các loại	Cháy mạch điện	Kg	9,3	3.500	32.550
128	Đồng hồ treo tường	Hỏng, chập nguồn	Kg	0,6	3.500	2.100
129	Đồng hồ đo các loại	Vỡ hỏng	Kg	29,4	3.500	102.900
130	Ghế nhựa các loại	Vỡ hỏng	Kg	0,9	3.500	3.150
131	Cửa nhôm kính đi nhà B8	Tháo dỡ thanh lý	Kg	50	57.000	2.850.000
132	Vách nhôm kính KT: 2,25 * 6 (m)	Tháo dỡ thanh lý	Kg	60	57.000	3.420.000
133	Cửa nhôm kính đi tầng 9- A10	Tháo dỡ thanh lý	Kg	30	57.000	1.710.000
134	Thu hồi dây đồng điều hòa hỏng		Kg	12	300.000	3.600.000
Tổng cộng						267.591.250

(Bằng chữ: Hai trăm sáu mươi bảy triệu, năm trăm chín mươi một nghìn, hai trăm năm mươi đồng./.)